

Số: **09** /2021/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **04** tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật quy định phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Thực hiện kết luận của tập thể Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố tại Thông báo số 94/TB-VP ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn;

Theo ý kiến tham định của Sở Tư pháp tại Công văn số 3731/STP-VB ngày 06 tháng 8 năm 2020 và Công văn số 565/STP-VB ngày 08 tháng 02 năm 2021;

Theo Tờ trình số 1677/TTr-STNMT-CTR ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo tại Quyết định 12/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Nguyên tắc chung về quản lý chất thải rắn sinh hoạt

1. Theo các nguyên tắc chung của Pháp luật hiện hành về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

2. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Phân loại, lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

1. Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải chất thải rắn sinh hoạt (viết tắt là CTRSH) thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý, thành 02 nhóm như sau:

a) Nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế.

b) Nhóm chất thải còn lại (không bao gồm chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, chủ nguồn thải).

2. Tùy điều kiện kinh tế - xã hội, công nghệ xử lý CTRSH của Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ quy định cụ thể số lượng, thành phần nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế theo lộ trình để Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức (viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) triển khai thực hiện.

3. CTRSH tại nguồn sau phân loại phải được lưu chứa trong bao bì (túi) hoặc thiết bị lưu giữ (thùng) riêng biệt, có dấu hiệu nhận biết loại chất thải hoặc theo các quy định hiện hành của pháp luật.

4. Bao bì (túi), thiết bị lưu giữ (thùng) CTRSH sau phân loại phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Bảo đảm lưu chứa an toàn chất thải, có khả năng chống thấm, không làm rò rỉ nước rỉ rác và có kích thước phù hợp với lượng chất thải, thời gian lưu giữ.

b) Bao bì (túi) phải được buộc kín, thiết bị lưu giữ (thùng) phải có nắp đậy kín để đảm bảo không phát tán mùi và có dán biển cảnh báo thông tin trên thân thùng.

5. Việc tổ chức thực hiện phân loại CTRSH phải tuân thủ hướng dẫn chi tiết của cơ quan quản lý nhà nước.

6. Hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy để chứa CTRSH sau phân loại, khuyến khích sử dụng túi ni lông dễ phân hủy, bao bì thân thiện môi trường để thay thế các túi ni lông khó phân hủy.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm đ khoản 1 Điều 6 như sau:

“1. Nguyên tắc chung

a) Quá trình thu gom và vận chuyển CTRSH từ các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, nơi công cộng đến các điểm hẹn hoặc trạm trung chuyển (gọi chung là thu gom CTRSH tại nguồn) phải tuân thủ quy định về Quy trình kỹ thuật thu gom CTRSH tại nguồn do Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành và các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về phân loại chất thải rắn tại nguồn.

đ) Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn là cơ quan trực tiếp xem xét, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải và chủ thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn liên quan đến việc cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 6 như sau:

“2. Quy định kỹ thuật về thu gom tại nguồn

b) Thời gian, phương thức chuyển giao và thu gom CTRSH tại nguồn

- Thời gian chuyển giao và thu gom CTRSH tại nguồn phải đảm bảo kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom tại nguồn với công tác vận chuyển CTRSH và đảm bảo vệ sinh, mỹ quan đô thị.

- Phương thức chuyển giao CTRSH: việc chuyển giao CTRSH phải tuân thủ quy định tại khoản 4 Điều 16 của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP được điều chỉnh, bổ sung tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc các quy định pháp luật điều chỉnh, thay thế quy định này.

Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải CTRSH có thể chuyển giao trực tiếp hoặc để sẵn các thiết bị lưu chứa CTRSH trước nhà chờ chủ thu gom, vận chuyển CTRSH đến lấy trong khoảng thời gian quy định (khuyến khích thực hiện phương thức chuyển giao trực tiếp).

Khi thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn, cá nhân, hộ gia đình có thể chuyển giao (bán, tặng) nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế cho chủ thu gom, vận chuyển CTRSH hoặc cá nhân, cơ sở thu mua chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý và xử lý có chức năng phù hợp.

- Phương thức thu gom CTRSH: Chủ thu gom, vận chuyển sử dụng loa, chuông hoặc hình thức thông báo khác đã được thỏa thuận với cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải khi đến lấy CTRSH. Chủ thu gom, vận chuyển CTRSH

đảm bảo thu gom riêng biệt các nhóm chất thải sau phân loại. Chủ thu gom, vận chuyển CTRSH có thể thu gom cùng lúc các nhóm chất thải sau phân loại. Chủ thu gom, vận chuyển CTRSH phải đảm bảo phương tiện thu gom có thiết bị lưu giữ riêng các nhóm chất thải sau phân loại bên trong phương tiện thu gom; không được treo, móc chất thải ở bên ngoài phương tiện.

- Trường hợp cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải không có điều kiện chuyên giao CTRSH cho chủ thu gom, vận chuyển CTRSH theo đúng thời gian quy định thì tổ trưởng khu phố chủ trì lập danh sách, báo cáo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn giải quyết. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn xác định thời gian chuyên giao CTRSH và vị trí đặt thùng để lưu chứa, thu gom tập trung chất thải của các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải này. Dung tích thùng chứa tùy thuộc vào số lượng cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải đăng ký sử dụng và khối lượng CTRSH phát sinh. Các cá nhân, hộ gia đình và chủ nguồn thải phải trả mức giá dịch vụ tương tự các đối tượng theo quy định về giá dịch vụ do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành để được cung ứng dịch vụ này. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn làm việc với các chủ thu gom, vận chuyển cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn để thực hiện thu gom CTRSH phát sinh tại vị trí này, trong trường hợp các chủ thu gom, vận chuyển cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn không thực hiện công tác này thì các vị trí đặt thùng được xem như điểm tập kết CTRSH và được đưa vào nội dung đấu thầu, đặt hàng cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH trên địa bàn quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tùy vào đặc điểm của mỗi khu vực dân cư, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với chủ thu gom, vận chuyển CTRSH và đại diện của các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải (tổ trưởng tổ dân phố/tổ trưởng khu phố/ban quản lý chung cư) xác định thời gian và phương thức chuyên giao CTRSH phù hợp với hiện trạng và quy định của nhà nước.

- Đối với chất thải rắn công kênh: Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải có thể tự vận chuyển hoặc tự thỏa thuận với chủ thu gom, vận chuyển CTRSH để yêu cầu dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh đến nơi tiếp nhận. Nơi tiếp nhận là điểm hẹn, trạm trung chuyển CTRSH hoặc điểm tiếp nhận chất thải rắn công kênh do chủ thu gom, vận chuyển CTRSH phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định và công bố.

Trường hợp chất thải rắn công kênh sau khi tháo dỡ, giảm thể tích có thể chứa trong thùng 660 lít thì có thể thu gom ra điểm hẹn. Các trường hợp khác, chất thải rắn công kênh có thể được tháo dỡ và giảm thể tích trước hoặc sau khi chuyển đến trạm trung chuyển CTRSH hoặc điểm tập kết chất thải rắn công kênh do chủ thu gom, vận chuyển CTRSH phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định và công bố.

Chất thải rắn công kênh được vận chuyển, xử lý như CTRSH. Công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh từ điểm tập kết chất thải rắn công kênh đến cơ sở xử lý chất thải do chủ thu gom, vận chuyển CTRSH phối hợp

với Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định, được thực hiện định kỳ ít nhất 01 lần/tháng và được Ủy ban nhân dân cấp huyện đưa vào nội dung đấu thầu, đặt hàng cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH trên địa bàn quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải trả giá dịch vụ tháo dỡ, thu gom chất thải rắn công kênh từ nơi phát sinh vận chuyển đến nơi tiếp nhận theo giá tự thỏa thuận với đơn vị cung ứng dịch vụ.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 6 như sau:

“2. Quy định kỹ thuật về thu gom tại nguồn

c) Tần suất thu gom tại nguồn

Đối với khu vực đông dân cư và trong khu công nghiệp, khu chế xuất, tần suất thu gom tối thiểu là 01 ngày/lần. Đối với khu vực dân cư thưa thớt, tần suất thu gom tối thiểu 1-2 ngày/lần. Tùy vào đặc điểm dân cư từng khu vực, điều kiện cung ứng dịch vụ thực tế và ý kiến của cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn quy định tần suất thu gom phù hợp. Giá dịch vụ thu gom tại nguồn do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành áp dụng cho tần suất thu gom tối thiểu 01 lần/ngày. Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải CTRSH có thể thỏa thuận tăng tần suất thu gom và trả thêm chi phí dịch vụ này cho chủ thu gom, vận chuyển. Thỏa thuận này được thống nhất trong hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn giữa các bên.”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau:

“3. Quy định về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn

a) Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải căn cứ hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn để đánh giá việc cung ứng dịch vụ của chủ thu gom, vận chuyển CTRSH tại nguồn và thanh toán chi phí cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn theo giá dịch vụ thu gom tại nguồn do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành và giá dịch vụ phát sinh thêm (nếu có) đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Trường hợp quá trình cung ứng dịch vụ của chủ thu gom, vận chuyển CTRSH không đúng thời gian, tần suất, không đạt yêu cầu về chất lượng vệ sinh như thỏa thuận trong hợp đồng thì cá nhân, hộ gia đình phản ánh cho tổ trưởng tổ dân phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn kịp thời nhắc nhở chủ thu gom, vận chuyển CTRSH (bằng văn bản hoặc biên bản họp) chấn chỉnh công tác này và xử lý vi phạm hợp đồng.

Trường hợp có trên 20% cá nhân, hộ gia đình trong tuyến thu gom phản ánh chủ thu gom, vận chuyển CTRSH vi phạm hợp đồng cung ứng dịch vụ và Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn đã nhắc nhở hơn 01 lần/tháng bằng văn bản hoặc biên bản họp thì Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tổ chức lấy ý kiến của tập thể các cá nhân, hộ gia đình mà chủ thu gom, vận chuyển CTRSH

này đang cung ứng dịch vụ để làm cơ sở thay đổi chủ thu gom, vận chuyển CTRSH. Phương án chọn lựa sẽ theo ý kiến của đa số cá nhân, hộ gia đình.

b) Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải và chủ thu gom, vận chuyển CTRSH vi phạm các vấn đề liên quan đến quy định này và các quy định khác có liên quan thì bị xử phạt theo các quy định hiện hành.”

7. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 9 như sau:

“1. Nguyên tắc ký hợp đồng

a) Đối với hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn:

- Tùy đặc điểm, điều kiện của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn, triển khai theo 01 trong 02 nguyên tắc ký hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn trên địa bàn đảm bảo hiệu quả công tác quản lý như sau:

+ Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn ký hợp đồng với chủ thu gom, vận chuyển CTRSH để cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn cho tất cả các đối tượng cá nhân, hộ gia đình thuộc phạm vi quản lý; chủ nguồn thải CTRSH tự ký hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn với chủ thu gom, vận chuyển CTRSH tại nguồn.

+ Hoặc cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải CTRSH tự ký hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn với chủ thu gom, vận chuyển CTRSH tại nguồn.

- Nội dung thỏa thuận hợp đồng phải đảm bảo các nội dung sau:

+ Thời gian; phương thức chuyển giao, thu gom CTRSH; yêu cầu kỹ thuật và chất lượng dịch vụ được thỏa thuận trong hợp đồng phải đảm bảo phù hợp với quy định chung của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và Quy trình kỹ thuật thu gom CTRSH tại nguồn do Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành để đảm bảo kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom tại nguồn với công tác vận chuyển CTRSH và đảm bảo vệ sinh, mỹ quan đô thị. Việc vi phạm các điều khoản thỏa thuận này sẽ được báo cáo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn để tổng hợp, xử lý.

+ Giá dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn được các bên thỏa thuận trên cơ sở giá dịch vụ thu gom tại nguồn do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành. Ngoài ra, các bên có thể thỏa thuận thực hiện và trả giá các dịch vụ tăng thêm khác theo nhu cầu.”

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

“Điều 10. Giá dịch vụ công tác thu gom tại nguồn, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Giá dịch vụ thu

a) Giá dịch vụ thu là giá dịch vụ do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành để thu từ cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải nhằm tổ chức thực hiện cung ứng dịch vụ và bù đắp một phần cho ngân sách đã chi trả cho chi phí cung ứng dịch vụ vận chuyển, xử lý CTRSH.

b) Giá dịch vụ thu sẽ được điều chỉnh tăng định kỳ phù hợp với đặc điểm của Thành phố Hồ Chí Minh để tiến đến giá dịch vụ thu được tính đúng tính đủ theo nguyên tắc thị trường – người gây ô nhiễm phải trả chi phí để thu gom, vận chuyển và xử lý khối lượng CTRSH đã phát thải hoặc khắc phục hậu quả, cải tạo và phục hồi môi trường, xóa bỏ bao cấp của Nhà nước.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tình hình thực tế tại địa phương lựa chọn một trong các hình thức thu giá dịch vụ sau đây để tổ chức thực hiện:

- Đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH tổ chức thu và chi trả giá dịch vụ do đơn vị mình thực hiện cung ứng theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

- Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn tổ chức thu và chi trả giá dịch vụ trên địa bàn quản lý cho các đơn vị cung ứng dịch vụ theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

- Đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn có pháp nhân tổ chức thu và chi trả giá dịch vụ thu gom tại nguồn và giá dịch vụ vận chuyển trên địa bàn do đơn vị mình thực hiện cung ứng dịch vụ theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành. Đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn không có pháp nhân thì giao cho đơn vị đang cung ứng dịch vụ vận chuyển trên địa bàn cấp huyện tổ chức thu và chi trả giá dịch vụ thu gom tại nguồn và giá dịch vụ vận chuyển theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

- Các hình thức khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện đề xuất và chủ động triển khai thực hiện để đảm bảo các quy định hiện hành và tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành.

2. Giá dịch vụ chi

a) Giá dịch vụ chi là giá dịch vụ do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, làm cơ sở để đấu thầu, ký hợp đồng đặt hàng và thanh toán cho đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn, vận chuyển, xử lý CTRSH.

b) Đối với công tác thu gom tại nguồn, ngân sách thành phố không thanh toán cho chi phí này, cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải chịu trách nhiệm thanh toán cho đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn theo các quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

c) Đối với công tác vận chuyển CTRSH, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì xây dựng và phê duyệt giá dịch vụ chi cho công tác cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH theo các quy định hiện hành làm cơ sở đấu thầu, ký hợp đồng đặt hàng và thanh toán cho chủ thu gom, vận chuyển CTRSH.

d) Đối với công tác xử lý CTRSH, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng và gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt giá dịch vụ chi cho công tác cung ứng dịch vụ xử lý CTRSH theo các quy định hiện hành làm cơ sở đấu thầu hoặc ký hợp đồng đặt hàng và thanh toán cho chủ xử lý CTRSH. Trong trường hợp điều chỉnh đơn giá, chủ cơ sở xử lý chất thải xây dựng điều chỉnh giá dịch vụ chi cho công tác xử lý CTRSH gửi các cơ quan có chức năng thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.”

9. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 18 như sau:

“d) Trả giá dịch vụ, thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến giá dịch vụ công tác thu gom tại nguồn, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành và trả giá dịch vụ theo thỏa thuận do phát sinh dịch vụ khác (nếu có).”

10. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 19 như sau:

“b) Thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến giá dịch vụ công tác thu gom tại nguồn, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành và các quy định hiện hành liên quan.”

11. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 19 như sau:

“b) Được hưởng chi phí thu gom CTRSH tại nguồn theo quy định về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành và được hưởng giá dịch vụ cung ứng thêm dịch vụ khác theo thỏa thuận (nếu có).”

12. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 20 như sau:

“b) Thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến giá dịch vụ công tác thu gom tại nguồn, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành và các quy định hiện hành liên quan.”

13. Sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 23 như sau:

“13. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện các nội dung:

a) Công tác chuyên ngành phục vụ công tác đấu thầu cung ứng dịch vụ; công tác xây dựng lộ trình, cự ly bình quân thu gom vận chuyển CTRSH trên địa bàn Thành phố; công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH, vi phạm hành chính lĩnh vực quản lý CTRSH.

b) Thông tin, hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về các biện pháp quản lý, kiểm soát, phát triển hoạt động tái chế.”

14. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 23 như sau:

“7. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật và phối hợp thẩm định các đơn giá chuyên ngành được Ủy ban

nhân dân Thành phố giao trách nhiệm trong lĩnh vực quản lý CTRSH trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, ban hành.”

15. Sửa đổi, bổ sung khoản 24 Điều 23 như sau:

“24. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế Thành phố và các đơn vị liên quan xây dựng, điều chỉnh giá dịch vụ thu công tác thu gom tại nguồn, vận chuyển, xử lý CTRSH theo thẩm quyền được giao và tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.”

16. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24 như sau:

“2. Thẩm định các đơn giá chuyên ngành được Ủy ban nhân dân Thành phố giao trách nhiệm trong lĩnh vực quản lý CTRSH do Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng, chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, ban hành.”

17. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 24 như sau:

“3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế Thành phố và các đơn vị liên quan xây dựng, điều chỉnh giá dịch vụ thu công tác thu gom tại nguồn, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn Thành phố theo thẩm quyền được giao.”

18. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 25 như sau:

“1. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng, điều chỉnh giá dịch vụ thu công tác thu gom tại nguồn, vận chuyển, xử lý CTRSH theo thẩm quyền được giao và tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.”

19. Sửa đổi, bổ sung Điều 32 như sau:

“Điều 32. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Có ý kiến hướng dẫn về lộ trình vận chuyển CTRSH sau khi nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện; đồng thời, xem xét tổ chức giao thông tạm thời cho các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trong khu vực nội đô đảm bảo an toàn giao thông và theo đúng quy định.

2. Chia sẻ thông tin kế hoạch cấm đường, sửa chữa đường trước 15 ngày áp dụng và thông tin các tuyến đường mật độ lưu thông đông đúc, thường xuyên kẹt xe cần hạn chế xe vận chuyển CTRSH lưu thông cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện để phục vụ cho công tác điều chỉnh lộ trình vận chuyển CTRSH được kịp thời.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lập các lộ trình chính để vận chuyển CTRSH về các cơ sở xử lý chất thải cho các phương tiện vận chuyển CTRSH.

4. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc giám sát các phương tiện vận chuyển CTRSH bằng hệ thống camera thông minh của Thành phố.”

20. Sửa đổi, bổ sung khoản 12 Điều 33 như sau:

“12. Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung sau đây:

a) Sắp xếp thời gian hoạt động của các điểm hẹn và thời gian hoạt động của các chủ thu gom, vận chuyển đảm bảo kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom tại nguồn với công tác vận chuyển CTRSH và phù hợp với Chương trình phân loại CTRSH tại nguồn.

b) Trao đổi với các cá nhân, đơn vị có chức năng hành nghề thu mua, tái sử dụng, tái chế chất thải, có nhu cầu phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức mạng lưới thu mua chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế từ Chương trình phân loại CTRSH tại nguồn để có biện pháp hỗ trợ thông tin, tuyên truyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân chuyển giao nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế.”

21. Sửa đổi, bổ sung khoản 16 Điều 33 như sau:

“16. Tổ chức xây dựng và ban hành các loại đơn giá dịch vụ thu và giá dịch vụ chi như quy định tại Điều 10 của quy định này theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân Thành phố giao.”

22. Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 34 như sau:

“11. Thực hiện nguyên tắc ký hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của quy định này.”

23. Sửa đổi, bổ sung khoản 16 Điều 34 như sau:

“16. Phổ biến thời gian và phương thức chuyển giao CTRSH đến tất cả hộ gia đình và chủ nguồn thải CTRSH trên địa bàn quản lý; công bố mạng lưới, các điểm thu gom nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế cho cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải biết để chuyển giao đúng thời gian quy định khi có nhu cầu.”

Điều 2. Bãi bỏ nội dung điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều 23 của Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Bãi bỏ Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Điều khoản thi hành và chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 5 năm 2021.

2. Sửa đổi, bổ sung một số cụm từ trong Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:

a) Cụm từ “Ủy ban nhân dân quận, huyện” được sửa đổi, bổ sung thành “Ủy ban nhân dân cấp huyện”.

b) Cụm từ “trên địa bàn quận, huyện” được sửa đổi, bổ sung thành “trên địa bàn quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện”.

3. Các nội dung khác được nêu trong Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh không được đề cập tại Quyết định này được giữ nguyên và còn giá trị thực hiện.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn, Giám đốc các đơn vị cung ứng dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố và các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải đang sinh sống, hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp-Cục Kiểm tra VBQPPL;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các cơ quan Báo, Đài TP;
- VPUB: các PCVP;
- Các Phòng NCTH; TTCB;
- Lưu: VT, (ĐT-LHT) T.23.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hòa Bình